

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 2101 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
Dự án mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào (phần mở rộng khu A)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào (phần mở rộng khu A) và Công văn số 3144/SLĐTBXH-VP ngày 24/7/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc chỉnh sửa, bổ sung và đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5717/STNMT-BVMT ngày 15/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào (phần mở rộng khu A), sau đây gọi tắt là Dự án do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Chủ dự án (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Anh Sơn; Chủ tịch UBND thị trấn Anh Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.NN(V).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
MỞ RỘNG NGHĨA TRANG LIỆT SỸ VIỆT - LÀO
(PHẦN MỞ RỘNG KHU A)**

*(kèm theo Quyết định số: 2101 /QĐ-UBND
ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An)*

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ Việt - Lào (phần mở rộng khu A).
- Địa điểm thực hiện: thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.
- Chủ dự án: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

1.2. Phạm vi, quy mô:

- Phạm vi:

+ Khu đất mở rộng Nghĩa trang (khu A): thi công theo Quyết định số 5011/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Nghệ An;

+ Khu quy hoạch tái định cư (giai đoạn 1): thi công theo Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của UBND huyện Anh Sơn.

- Quy mô dự án:

+ Khu đất mở rộng Nghĩa trang (khu A): diện tích 12.598,9m²; xây mới 2.700 phần mộ;

+ Khu quy hoạch tái định cư (giai đoạn 1): diện tích 10.363,4m²; phân 27 lô đất ở.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

1.3.1. Các hạng mục công trình chính:

- Khu mở rộng Nghĩa trang:

+ San nền: tổng diện tích san nền 12.598,9m²; khối lượng đất san nền 13.257,67m³;

+ Ngôi mộ xây mới: xây mới 2700 ngôi mộ;

+ Xây mới bãi đỗ xe bằng bê tông với diện tích 1180m².

- Khu tái định cư:

+ Xây dựng mở rộng tuyến đường dài khoảng 0,150 km đường láng nhựa (phía Đông khu đất), B_{nền} = 9,0m, B_{mặt} = 5,0m, dải phân cách giữa rộng 5,0m;

+ Xây dựng tuyến đường dài khoảng 0,350 km đường bê tông, B_{nền} = 9,0m, B_{mặt} = 5,0m.

1.3.2. Các hạng mục công trình phụ trợ:

- Khu mở rộng Nghĩa trang:
 - + Xây mới kè đá hộc: có chiều dài tổng cộng của nhiều đoạn nhỏ là 315,2m, được xây bằng đá hộc vữa xi măng M100, có chiều cao thân kè từ 0,5-2,4m;
 - + Xây mới hàng rào cao 1,5m trên móng đá hộc dài 450,90m;
 - + Xây mới 1 cổng chính tam quan rộng 10,35m, cao 8,0m;
 - + Đường bê tông rải sỏi trong khu mộ rộng 0,8m và gấn sỏi trắng; bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100mm;
 - + Xây dựng hệ thống thoát nước: các rãnh thoát nước chạy dọc 1 bên đường và xây gạch hờ hình chữ nhật kích thước 300x400mm, các hố ga thu nước xây gạch được thoát ra ngoài qua lỗ BxH (400x300)mm ở chân hàng rào chảy ra hệ thống thoát nước dọc 2 bên đường hiện tại.
- Khu tái định cư:
 - + Thoát nước mặt đường mương kín bê tông cốt thép dài 420m BxH=0,6x0,6m;
 - + Mương thoát nước thải bê tông cốt thép dài 165m, BxH=2,2x1,8m;
 - + Xây dựng đường dây 0,4Kv cấp điện sinh hoạt; tổng chiều dài khoảng 721m;
 - + Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt bằng ống HDPE Ø 63mm và HDPE Ø 90mm dài khoảng 340m.

1.3.3. Các hoạt động của dự án:

- Giai đoạn thi công xây dựng: hoạt động bồi thường, thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, hoạt động phát quang, giải phóng mặt bằng chuẩn bị mặt bằng thi công, đào đắp nền đường, thi công các hạng mục công trình; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, đá thải, phế thải; sinh hoạt của công nhân thi công tại 02 công trường.

- Giai đoạn vận hành: hoạt động sinh hoạt của cán bộ ban quản lý, khách đến thăm viếng Nghĩa trang; xây dựng nhà ở, sinh hoạt của dân cư khu tái định cư; hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào dự án.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án nằm trong vùng đệm của Khu dự trữ sinh quyển Miền Tây Nghệ An và có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ với diện tích khoảng 8.646m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

2.1. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Hoạt động đào vét đất hữu cơ, phát quang, phá dỡ công trình nhà ở, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, đá thải, phế thải;

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình chính và công trình phụ trợ.

2.2. Giai đoạn hoạt động:

- Hoạt động thi công xây dựng nhà ở khu tái định cư;

- Hoạt động sinh hoạt của cán bộ ban quản lý, khách đến thăm viếng Nghĩa trang, hoạt động sinh hoạt của các hộ dân khu tái định cư;

- Hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông.

Các hoạt động nêu trên có khả năng tác động xấu đến môi trường như: phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), chất thải rắn thông thường (CTR TT), chất thải rắn nguy hại (CTNH), bùn thải,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công, cán bộ nhân viên Nghĩa trang hiện hữu và khách đến thăm viếng phát sinh khoảng 3,55 m³/ngày; thành phần chủ yếu chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh;

- Nước thải thi công xây dựng phát sinh khoảng 3,0 m³/ngày/vị trí thi công, từ hoạt động vệ sinh dụng cụ, rửa bánh xe đối với phương tiện ra vào công trường; thành phần chủ yếu chứa chất rắn lơ lửng (SS), dầu mỡ;

- Nước mưa chảy tràn trên công trường thi công, Nghĩa trang hiện hữu phát sinh với lưu lượng lớn nhất khoảng 14.914,62 m³/ngày.đêm; thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn trôi các chất bẩn từ bề mặt công trường như: đất, cát, vật liệu xây dựng,...

b. Giai đoạn vận hành:

- Nước thải sinh hoạt từ cán bộ công nhân viên, khách đến thăm viếng và khu tái định cư với quy mô tối đa 17,98 m³/ngày.đêm; thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), dầu mỡ, chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh;

- Nước mưa chảy tràn phát sinh lớn nhất khoảng 14.914,62 m³/ngày.đêm; thành phần chủ yếu là các chất bẩn tích lũy trên bề mặt như cặn lơ lửng, bụi bẩn,...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động bóc đất hữu cơ, phá dỡ công trình nhà ở; đào đắp san gạt mặt bằng; vận chuyển, bóc dỡ nguyên vật liệu xây dựng; hoạt động của các thiết bị, máy móc thi công; thi công các hạng mục công trình dự án. Thành phần chủ yếu: bụi, khí thải phát sinh từ các phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công như khí NO_2 , SO_2 , CO , VOC ,...

b. Giai đoạn vận hành:

Bụi, khí thải phát sinh từ phương tiện giao thông, khu vực bếp của hộ gia đình tái định cư, kho lưu chứa chất thải. Thành phần chủ yếu là bụi, NO_2 , CO , CO_2 , VOC ,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ nhân viên, khách đến thăm viếng Nghĩa trang hiện hữu, công nhân thi công, phát sinh khoảng 33,5 kg/ngày; thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, túi nilon, vỏ hộp nhựa, giấy vụn, vỏ chai thủy tinh, kim loại,...

b. Giai đoạn vận hành:

Chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ nhân viên, khách đến thăm viếng tại Nghĩa trang và khu tái định cư, phát sinh khoảng 93,8 kg/ngày; thành phần chủ yếu là thực phẩm thừa, túi nilon, vỏ hộp nhựa, giấy vụn, vỏ chai thủy tinh, kim loại,....

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn xây dựng: từ hoạt động phá dỡ công trình nhà ở, hàng rào khoảng 1.962m^3 ; bùn thải từ bể tự hoại của các hộ dân di dời khoảng 72m^3 ; sinh khối phát quang ước tính khối lượng khoảng $21.327,8\text{m}^3$; đất bóc lớp đất hữu cơ khối lượng khoảng $6.370,52\text{m}^3$; phế thải với khối lượng khoảng 24,46 tấn/giai đoạn xây dựng. Thành phần chủ yếu là cây bụi cỏ, đất, cát, đá, gạch, vữa, bê tông, gỗ ván, đầu mẫu sắt thép, tôn lợp, bao bì carton,...

b. Giai đoạn vận hành:

- Hoạt động mai táng, đốt vàng mã,... phát sinh khối lượng khoảng 20kg/tháng;

- Hoạt động nạo vét bùn từ hệ thống mương, nhà vệ sinh,... phát sinh khoảng 110kg/lần nạo vét (định kỳ 03 tháng nạo vét 01 lần).

3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Chất thải nguy hại phát sinh khoảng 4 kg/tháng; thành phần chủ yếu gồm: dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang thải, ắc quy thải, pin thải.

b. Giai đoạn vận hành:

Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ nhân viên, khách đến thăm viếng tại Nghĩa trang và khu tái định cư khoảng 12kg/tháng; thành phần: bóng đèn neon sau sử dụng, pin, bình ắc quy....

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Tiếng ồn và độ rung phát sinh chủ yếu từ máy móc thi công và hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải.

b. Giai đoạn vận hành:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của khu Nghĩa trang, tái định cư; phương tiện giao thông ra vào khu vực và thi công xây dựng nhà ở khu tái định cư.

3.4. Các tác động khác:

- Hoạt động chiếm dụng đất, giải phóng mặt bằng: tác động đến môi trường xã hội, ảnh hưởng đến giao thông, tưới tiêu phục vụ hoạt động sản xuất;

- Hoạt động do tập trung công nhân trên khu vực công trường tác động đến hệ sinh thái, kinh tế - xã hội;

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình, hoạt động của máy móc thi công và các phương tiện vận chuyển ảnh hưởng đến an toàn giao thông, tác động đến người dân sinh sống dọc tuyến đường vận chuyển và các khu dân cư hiện trạng;

- Các rủi ro, sự cố có thể xảy ra: sự cố cháy nổ; ngập lụt; sạt lở, xói lở, bồi lắng; tai nạn giao thông; tai nạn lao động.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước mưa chảy tràn:

+ Đối với Nghĩa trang hiện hữu, tiếp tục sử dụng phương án thoát nước, hệ thống mương thu và thoát sẵn có tại khuôn viên Nghĩa trang, sau đó đầu nối vào mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7 và dẫn về khe Lê;

+ Đối với 02 vị trí thi công: đào các mương tiêu thoát nước xung quanh khuôn viên vị trí thi công, dọc tuyến có bố trí các hố ga (10-15m/1 hố) để thu gom nước mưa chảy tràn. Nước mưa chảy tràn khu Nghĩa trang mở rộng thoát ra mương thoát nước đường quy hoạch rộng 18m rồi đầu nối vào mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7A và dẫn về khe Lê; khu tái định cư thoát ra mương thoát nước dọc đường quy hoạch 18m, theo mương thoát nước dọc đường quy hoạch 9m ra công thoát nước qua đường Quốc lộ 7A và dẫn về khe Đuôi Lươn;

+ Ưu tiên thi công các công trình thoát nước và hoàn thiện trước mùa mưa;

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông trước và sau mỗi trận mưa, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Đối với khu Nghĩa trang mở rộng: cán bộ công nhân thi công sử dụng công trình vệ sinh sẵn có của Nghĩa trang hiện hữu;

+ Đối với khu tái định cư: lắp đặt 1 nhà vệ sinh di động tại công trường. Chất thải từ nhà vệ sinh di động sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ 3 tháng/lần thu gom, vận chuyển đi xử lý.

- Nước thải thi công, xây dựng:

Nước thải xây dựng chủ yếu là nước vệ sinh dụng cụ, thiết bị xây dựng, nước rửa bánh xe ra vào dự án được dẫn vào hố lắng dung tích $2m^3$ ($2m \times 1m \times 1m$), bố trí 02 hố lắng gần công ra vào của 02 vị trí thi công để lắng cặn trước khi thoát vào mương thoát nước cạnh dọc đường quy hoạch 18m và đổ ra mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7A, sau đó dẫn về khe Lê.

b. Giai đoạn vận hành:

b.1. Khu Nghĩa trang:

- Nước mưa chảy tràn:

+ Khu vực Nghĩa trang hiện hữu tiếp tục thực hiện phương án thu gom và thoát nước mưa đã có; phần mở rộng khu A xây dựng hệ thống rãnh hở hình chữ nhật kích thước (300x400)mm, các hố ga thu nước xây gạch, nắp đan bằng lưới thép và tất cả được thoát ra ngoài qua lỗ BxH (400x300)mm ở chân hàng rào chảy ra mương thoát nước dọc đường quy hoạch 9m và 18m sau đó dẫn ra mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7A và dẫn về khe Lê;

+ Nạo vét thường xuyên các hố ga, mương để tránh tắc nghẽn hệ thống thoát nước do chất thải rắn, xuống cấp.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nước thải sinh hoạt từ quá trình vệ sinh của cán bộ nhân viên và khách đến thăm viếng: sử dụng công trình vệ sinh sẵn có tại khu Nghĩa trang hiện hữu (đã xây dựng bể tự hoại BASTAR 5 ngăn dung tích $16m^3$ chôn ngầm tại chân công trình nhà vệ sinh để xử lý). Nước sau xử lý ở bể tự hoại theo đường ống

dẫn D140 thải ra mương thoát nước phía Đông cạnh Nghĩa trang và qua cống bản đường quy hoạch 9m dẫn về mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7A chảy về khe Lê; đối với khu mở rộng sử dụng công trình xử lý nước thải sinh hoạt tại khu Nghĩa trang hiện hữu;

+ Nước thải sinh hoạt từ hoạt động rửa mặt, tay chân,... thu gom vào hố ga có song chắn rác tại vị trí phát sinh rồi theo đường ống nhựa D140 chảy ra mương thoát nước phía Đông cạnh Nghĩa trang và qua cống bản đường quy hoạch 9m dẫn về mương thoát nước dọc đường Quốc lộ 7A chảy về khe Lê;

+ Nguồn tiếp nhận: khe Lê đoạn chảy qua thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;

+ Tọa độ vị trí xả nước thải: X = 2093768 (m); Y = 535105 (m) (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°);

+ Quy chuẩn: QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, hệ số K=1,2 - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt;

+ Phương thức xả nước thải: tự chảy;

+ Lưu lượng xả thải lớn nhất: $2,5 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

b.2. Khu tái định cư:

- Nước mưa chảy tràn:

+ Thoát nước mặt đường dài 420m bằng mương kín bê tông trên vỉa hè $B \times H = 0,6 \times 0,6\text{m}$, nước mưa sau đó đầu nối vào mương thoát nước dọc đường quy hoạch 18m, theo mương thoát nước dọc đường quy hoạch 9m ra cống thoát nước qua đường Quốc lộ 7A và dẫn về khe Đuôi Lươn;

+ Ưu tiên thi công các công trình thoát nước và hoàn thiện trước;

+ Công trình trên tuyến thiết kế vĩnh cửu, tải trọng H13-XB60 bao gồm: 01 cống bản $B=2,2\text{m}$ dài $L=12,5\text{m}$; 01 cống bản $B=2,2\text{m}$ dài $L=9,0\text{m}$; 01 cống bản $B=0,75\text{m}$ dài $L=21,5\text{m}$; 01 cống bản $B=0,5\text{m}$ dài $L=8,5\text{m}$.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh được xử lý qua bể tự hoại kết hợp khử trùng (4 ngăn) và nước thải tắm giặt, rửa mặt, tay chân... chảy qua các hố ga kết hợp song chắn rác, sau đó đầu nối vào mương thoát nước giữa hai dãy các lô đất chảy dọc mương thoát nước đường quy hoạch 9m qua cống bản đường giao thông dẫn về cống thoát nước qua đường Quốc lộ 7A chảy về khe Đuôi Lươn;

+ Xây dựng mương bê tông cốt thép, $B \times H = 2,2 \times 1,8\text{m}$; tấm đan bê tông cốt thép bố trí sau lưng các lô đất, thu nước thải từ các hộ gia đình (sau khi được xử lý bằng bể tự hoại kết hợp khử trùng 4 ngăn) với tổng chiều dài 165m;

+ Hóa chất, vật liệu sử dụng: chất khử trùng (Chlorine);

+ Bố trí 7 hố ga có lọc rác nước thải sinh hoạt;

+ Nguồn tiếp nhận: khe Đuôi Lươn đoạn chảy qua thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;

+ Tọa độ vị trí xả nước thải: X = 2093962 (m), Y = 534667 (m) (theo hệ toạ độ VN 2000, kinh tuyến trực $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°);

+ Quy chuẩn: QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, hệ số K=1,2 - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt;

+ Phương thức xả nước thải: tự chảy;

+ Lưu lượng xả thải lớn nhất: $15,48 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tiến hành tưới ẩm trước khi tiến hành phá dỡ công trình;
- Bố trí hàng rào bằng tôn cao 2-3m bao kín xung quanh khu vực dự án;
- Thi công dứt điểm từng hạng mục, lập phương án thi công hợp lý, tránh hiện tượng hạng mục thi công sau ảnh hưởng tới các hạng mục thi công trước;
- Sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm; che phủ bạt đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, chất thải; phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải quy định;

- Phun nước giảm bụi, thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công và đoạn qua khu dân cư, tần suất phun nước làm ẩm được tăng cường, tần suất 02 lần/ngày vào những ngày không mưa;

- Bố trí vòi rửa lốp xe bám bùn đất trước khi rời khỏi công trường;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (khẩu trang, kính, mũ, găng,...) cho công nhân thi công;

- Không thi công và vận chuyển vào giờ cao điểm từ 22h đến 6h sáng gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và dọc tuyến đường vận chuyển;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân: giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...

b. Giai đoạn vận hành:

- Đối với khu đốt vàng mã, bố trí nhà hóa vàng riêng đảm bảo an toàn PCCC và khí thải, tro được thu gom triệt để;

- Đối với máy phát điện của khu Nghĩa trang được bọc bởi tường bê tông cốt thép, lót đệm cao su để cách âm và chống rung;

- Xây dựng hệ thống thu gom nước thải kín và thường xuyên nạo vét vệ sinh hệ thống thu gom;

- Thường xuyên thu gom chất thải rắn phát sinh, không tập trung lâu ngày;

- Tăng cường trồng cây xanh, thâm cò và thường xuyên quét dọn trong khuôn viên Nghĩa trang;

- Đối với nhà bếp của các hộ dân tái định cư: sử dụng nhiên liệu đốt sạch, trang bị bộ phận hút và lọc khói bếp trước khi thải ra môi trường.

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho các hộ dân sống trong khu vực tái định cư.

4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

Bố trí mỗi vị trí thi công 03 thùng dung tích 100 lít có nắp đậy, có màu khác nhau theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để phân loại rác tại nguồn, dán nhãn chất thải sinh hoạt trên nắp thùng đựng chất thải sinh hoạt. Phương án thu gom và xử lý chất thải rắn được thực hiện như sau:

+ 01 thùng đựng có dung tích 100 lít đựng chất thải có thể tái chế: có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước giải khát, giấy,...;

+ 01 thùng đựng có dung tích 100 lít đựng chất thải thực phẩm như rau, củ quả, thức ăn thừa,...;

+ 01 thùng đựng có dung tích 100 lít đựng chất thải chất thải sinh hoạt khác (không có khả năng tái sử dụng, tái chế) như: túi nilon, hộp đựng thực phẩm,...

- Đối với chất thải rắn xây dựng:

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật được sử dụng trong sản xuất vật liệu và san lấp mặt bằng: chất thải từ quá trình phá dỡ công trình nhà dân (bê tông, gạch vụn) được tận dụng để đắp đường giao thông và kè 02 bên đường khu tái định cư; bùn thải từ bể tự hoại của nhà dân được hợp đồng với đơn vị có chức năng hút, mang đi xử lý đúng quy định; chất thải rắn sinh khối, gỗ phá dỡ nhà cũ được cho người dân tận dụng làm củi đốt. Đất bóc hữu cơ tại khu vực dự án được lưu chứa tạm tại 1 góc của khu đất thực hiện Dự án, cách xa nguồn nước mặt và tận dụng để trồng cây xanh trong khuôn viên;

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường được tái sử dụng, tái chế làm nguyên liệu sản xuất: gồm tôn cũ (phá dỡ nhà cửa), bao xi măng, sắt thép vụn, tôn lợp, ván cốp pha, cọc chống hồng trong và sau khi thi công,... thu gom và bán phế liệu tần suất 1 tuần/lần;

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý: thu gom và hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý theo đúng quy định.

b. Giai đoạn vận hành:

b.1. Khu Nghĩa trang:

- Chất thải rắn sinh hoạt: bố trí 12 thùng chứa rác dung tích 120 lít ở các vị trí thích hợp để thu gom rác thải như: khuôn viên, trước cổng ra vào,... mỗi điểm đặt 03 thùng có màu khác nhau tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân loại, thu gom, vận chuyển và hạn chế ô nhiễm làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cán bộ nhân viên:

+ Đối với chất thải thực phẩm: được thu gom vào thùng rác riêng biệt, liên hệ với người dân về làm thức ăn chăn nuôi, làm phân bón hữu cơ hoặc thu gom và hợp đồng với đơn vị vận chuyển xử lý theo quy định;

+ Các loại chất thải có khả năng tái chế như: giấy vụn, thùng carton, nhựa vỏ bao bì...được thu gom bán phế liệu;

+ Các loại chất thải rắn sinh hoạt khác (vàng mã, tro vàng mã, vòng hoa) được hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải tại địa phương hàng ngày đến thu gom vận chuyển ra bãi rác theo đúng quy định.

b.2. Khu tái định cư:

- Bố trí 4 điểm đặt thùng nhựa thu gom rác thải sinh hoạt trên vỉa hè các tuyến đường giao thông trong dự án; mỗi điểm đặt 3 thùng rác dung tích mỗi thùng 120 lít, có màu khác nhau, dán nhãn chất thải trên nắp thùng để phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn.

- Tái sử dụng hoặc bán phế liệu đối với loại chất thải rắn sinh hoạt có nguồn gốc là giấy, bao bì, kim loại hoặc nhựa.

- Khối lượng rác thải sinh hoạt khác được phân loại bỏ vào thùng phân loại rác để đơn vị thu gom, vận chuyển đi xử lý.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Bố trí mỗi vị trí thi công 01 khu vực lưu chứa chất thải nguy hại có diện tích khoảng 2m², nền láng xi măng, mái lợp tôn, cửa bằng tôn kín để lưu giữ chất thải nguy hại;

- Bố trí mỗi khu vực lưu chứa chất thải nguy hại 03 thùng chứa chuyên dụng, dung tích mỗi thùng 100 lít, có nắp đậy kín để thu gom: 01 thùng chứa dầu mỡ thải, 01 thùng chứa giẻ lau dính dầu, 01 thùng chứa các loại chất thải nguy hại khác như pin, ắc quy... dán nhãn mác theo quy định để lưu giữ, phân loại chất thải;

- Định kỳ liên hệ với đơn vị có chức năng, đủ năng lực để vận chuyển xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Đối với việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng lớn, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công sẽ đưa đến các cơ sở sửa chữa có đủ năng lực.

b. Giai đoạn vận hành:

b.1. Khu Nghĩa trang:

- Thu gom chất thải nguy hại vào 03 thùng dung tích 120l chứa quy định có dán nhãn và đặt tại phòng kỹ thuật theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường;

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý để xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

b.2. Khu tái định cư:

Sau khi hoàn thành thi công Chủ dự án sẽ bàn giao lại cho các hộ tái định cư, không quản lý trực tiếp. Vì vậy, đối với việc thu gom, lưu giữ và xử lý chất thải nguy hại sẽ do các hộ dân tự thu gom, lưu giữ và chuyển giao xử lý theo quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Bố trí hàng rào bằng tôn xung quanh khu vực thi công; không thi công tại vị trí đi qua khu dân cư vào thời gian từ 22h - 6h và 11h30 - 13h30; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; đền bù mọi thiệt hại nếu hoạt động thi công gây hư hại đến công trình, đảm bảo môi trường xung quanh khu vực Dự án luôn ở mức độ cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

b. Giai đoạn vận hành:

- Lắp đặt đệm cao su chống rung chống ồn cho máy phát điện trong khu Nghĩa trang;

- Trồng cây xanh để hạn chế lan truyền tiếng ồn, đảm bảo diện tích cây xanh theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Các phương tiện ô tô đi lại trong khu tái định cư sau 20h đến 5h sáng hôm sau phải hạn chế còi để tránh ảnh hưởng đến các hộ dân khác.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất: phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; tổ chức, tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân về chính sách bồi thường và thực hiện giải phóng mặt bằng theo đúng quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Biện pháp giảm thiểu tác động tới hệ sinh thái, kinh tế - xã hội: phối hợp với chính quyền địa phương để quản lý an ninh trật tự, lưu trú của công nhân xây dựng; có quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về tổ chức, sinh hoạt;

- Biện pháp giảm thiểu đảm bảo an toàn giao thông: bố trí lịch thi công phù hợp, tránh tình trạng tập trung xe chuyên chở với mật độ lớn; hạn chế vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu, đất đá đổ thải vào các khung giờ cao điểm; tuân thủ tuyệt đối quy định về tốc độ khi lưu hành trên các tuyến đường; quy định hạn chế tốc độ lưu thông tối đa trong khu vực nội bộ không vượt quá 5km/h; có biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công đảm bảo an toàn.

4.5. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

a. Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ: ban hành quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy trước khi thi công;

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố úng ngập cục bộ: ưu tiên thi công hệ thống thu gom, thoát nước trước; thường xuyên kiểm tra, khơi thông các dòng chảy, thông tắc các cống rãnh thoát nước xung quanh công trường thi công, bảo đảm không để nước đọng, gây ngập úng cục bộ;

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tai nạn giao thông: xây dựng phương án tổ chức thi công, đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong quá trình thi công;

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tai nạn lao động: xây dựng các phương án ứng phó đối với các sự cố, tai nạn lao động; tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động; trang bị bảo hộ lao động; tăng cường phổ biến và hướng dẫn cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động kỹ năng phòng, tránh, ứng phó sự cố tai nạn lao động.

b. Giai đoạn vận hành:

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố úng ngập cục bộ: thường xuyên khơi thông mương thu gom, thoát nước mưa chảy tràn, mương thoát nước thải;

- Phòng ngừa, ứng cứu sự cố về điện, cháy nổ: bố trí đường dây tải điện đủ lớn và công suất để truyền tải đủ điện cho thiết bị; khi có sự cố về điện, ngắt cầu giao điện và gọi thợ sửa chữa đến xử lý; trang bị bình cứu hỏa và một số trang thiết bị phòng cháy khác trong khuôn viên Nghĩa trang và các hộ tái định cư;

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, nhắc nhở, giáo dục ý thức làm việc của cán bộ nhân viên, các hộ dân, thực hiện tốt hơn công tác bảo vệ môi trường.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:

5.1. Giai đoạn thi công, xây dựng:

Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại:

- Vị trí giám sát: toàn bộ khu vực thực hiện dự án;
- Nội dung: giám sát khối lượng phát sinh; phân loại các loại chất thải phát sinh để quản lý, thu gom theo quy định.

5.2. Giai đoạn vận hành:

Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại:

- Vị trí giám sát: toàn bộ khu vực nghĩa trang, khu tái định cư;
- Nội dung: giám sát khối lượng phát sinh; phân loại các loại chất thải phát sinh để quản lý, thu gom theo quy định.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu sau:

6.1. Chỉ được triển khai thực hiện dự án khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

6.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai thi công.

6.3. Thực hiện chương trình quản lý và giám sát môi trường, các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất.

6.4. Điều chỉnh, bổ sung nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

6.5. Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định và cung cấp thông tin về môi trường theo quy định.

6.6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về độ chính xác, tin cậy của toàn bộ dữ liệu, số liệu tính toán, đo đạc, các mốc tọa độ của dự án; chịu trách nhiệm về những thông tin, số liệu đã nêu trong hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

6.7. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

6.8. Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển chất thải.

6.9. Trong quá trình thực hiện dự án, trường hợp để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

6.10. Cam kết thực hiện các nội dung đã thỏa thuận, thống nhất tại Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư, Văn bản ý kiến tham vấn trong quá trình lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và Văn bản khác của UBND, UBMTTQ thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn./.